TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày: 27/04/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Khương.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nho Bản và ông Nguyễn Văn Đức.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Thị Huyền Lê - Cán bộ TAND huyện Quốc Oai.

- Đại diện VKSND huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xét xử sơ thẩm C khai, vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST, ngày 06 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Trọng C** - Sinh năm: 1980; Đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ dân phố Hoa Vôi, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trọng Nậm; Con bà: Phùng Thị Dậu; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ hai. Có vợ là: Vũ Thị Nhung, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2004; TATS (Theo danh chỉ bản số: 71, lập ngày 12/01/2018 tại C an huyện Quốc Oai – Hà Nội): Không; Tạm giam: 11/01/2018 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Viết L – Sinh năm: 1967; Trú tại: Thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (-Có mặt-).

Người làm chứng: Ông Bùi Văn N – Sinh năm: 1954; Trú tại: Tổ dân phố Du Nghệ - TT Quốc Oai – Huyện Quốc oai – Hà Nội và anh Vũ Danh T – Sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ dân phố Hoa Vôi - TT Quốc Oai – Huyện Quốc oai – Hà Nội (-Ông N và anh T đều vắng mặt-).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Trọng C là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng. Khoảng 17 giờ 00, ngày 11/01/2018, Nguyễn Trọng C gọi điện thoại từ số điện thoại của mình là 0974.198.856 và gọi cho người nam giới tên T có số điện thoại 0967.027.669, nhưng C không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, với mục đích để hỏi

mua ma túy tổng hợp dạng đá với giá 300.000 đồng thì được T đồng ý và hẹn gặp tại đoạn đường khu vực nghĩa trang xã Phượng Cách, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội để giao tiền và nhận ma túy. Gặp nhau, C đưa 300.000đồng cho T và được T giao cho một gói nhỏ bên ngoài dán bằng băng dính màu đen phía trong là 01 gói nhỏ nilong màu trắng có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá. Sau khi mua được ma túy C cầm về cất tại túi quần bên phải mà C đang mặc. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô BKS 29-865.Z2 từ nhà đi đến động Hoàng Xá thuộc tổ dân phố Hoa Vôi, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đến nơi, C để xe bên ngoài và đi vào khu vực nhà tám mái giữa hồ. Được khoảng 10 phút sau, C chưa kịp sử dụng ma túy thì bị tổ C tác của C an Quốc Oai vào kiểm tra hành chính và bắt quả tang C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm: 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 xe máy Honda màu xanh BKS 29 -865.Z2; 01 điện thoại nokia 1280 màu xanh trắng bên trong lắp 01 sim viettel và 302.000Đ. Tại kết luận giám định số 674/KLGĐ – PC54 ngày 20/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - C an TP Hà Nội kết luận 01 (một) gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đã thu giữ của C là ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,188 gam.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Trọng C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 04/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c - Khoản 1 - Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quốc Oai luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, như nội dung bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 04/04/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c - Khoản 1 - Điều 249 năm 2015; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố: Bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng, đề nghị: Áp dụng: điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng bên trong có ma túy (là Methamphetamine, trọng lượng: 0,188 gam) đã được niêm phong; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ đồ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 ống hút màu vàng; Tịch thu sung C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh trắng, cũ, đã qua sử dụng, đang trong tình trạng không sử dụng được, bên trong có 01 sim

điện thoại. Về dân sự: Áp dụng: điều 48 của Bộ luật hình sự; điều 30; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng C 302.000Đ.

Trong quá trình truy tố và tại phiên tòa, kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Quốc Oai, điều tra viên, VKSND huyện Quốc Oai, kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên toà, do đó Hội đồng có đủ căn cứ để khẳng định:

Ngày 11/01/2018 tại huyện Quốc Oai, bị cáo Nguyễn Trọng C đã thành niên, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine, trọng lượng 0,188 gam mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo. Vụ việc này bị phát hiện bắt giữ, thu hồi tang vật là ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sự độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước.

Từ sự phân tích trên, thấy đã có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c - Khoản 1 - Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai đã truy tố và kết luận đối với bị cáo. Điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm … c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh h□ởng xấu đến trật tự trị an tại địa ph□ơng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nh□: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đ□ợc quy định tại các điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, cũng nh□ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức án bằng với mức án mà vị đại diện VKSND huyện Quốc Oai đã đề nghị , mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành ng□ời công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động, thu nhập thấp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, là phù hợp với quy định của pháp luật. Về dân sự: Không.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, thấy cần : Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng bên trong có ma túy (là Methamphetamine, trọng lượng: 0,188 gam) đã được niêm phong; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ đồ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 ống hút màu vàng (mà bị cáo đã định dùng vào việc sử dụng ma túy trái phép); Tịch thu sung C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh trắng, cũ, đã qua sử dụng, đang trong tình trạng không sử dụng được, bên trong có 01 sim điện thoại (mà bị cáo đã dùng vào việc liên lạc để mua ma túy trái phép). Về dân sự: Áp dụng: điều 48 của Bộ luật hình sự; điều 30; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng C 302.000Đ (mà bị cáo đã không dùng vào việc sử dụng mua ma túy về dể sử dụng trái phép). Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29-865.Z2 thu giữ của C. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1967, ở thị trấn Quốc Oai cho C mượn, anh L không biết C dùng xe mô tô đi mua ma túy về tàng trữ về sử dụng cá nhân. Ngày 03/04/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh L nhận đủ, không có yêu cầu gì thêm về dân sự, nên tòa không xét.

Ngoài lần mua ma túy của T ngày 11/1/2018 thì C còn khai nhận đã mua ma túy của người có tên là T khoảng 03 lần. Để xác định người bán ma túy cho C, Cơ quan CSĐT C an huyện Quốc Oai đã tiến hành rút list số điện thoại 0967.027.669 xác định thông tin chủ thuê bao số điện thoại là Nguyễn Hữu T, SN: 1973, HKTT: đội 4, thôn Sơn Trung, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội. Cơ quan CSĐT đã xác minh tại địa bàn xã Yên Sơn xác định đối tượng Nguyễn Hữu T không có mặt tại địa phương, T đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không rõ. Vì vậy, Cơ quan CSĐT C an huyện Quốc Oai đã tiến hành thu thập ảnh của T qua tàng thư căn cước của người có đăng ký số thuê bao 0967.027.669 để tiến hành nhận dạng. Ngày 23/03/2018 Cơ quan CSĐT C an huyện Quốc Oai đã tiến hành làm thủ tục cho C nhận dạng theo đúng quy định. Kết quả C xác định không có người đã bán ma túy cho C trong bản ảnh nhận dạng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT C an huyện Quốc Oai không có căn cứ để xử lý đối với người có tên là T đã bán ma túycho C và số lần C đã mua ma túy của T và tòa án cũng không có căn cứ để xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

□p dụng: Điểm c - Khoản 1 - Điều 249; điểm s (02 tình tiết:khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải) khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự, **Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng C**: **18 (Mười tám) tháng tù**, hạn tù tính từ ngày tạm giam 11/01/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về dân sự: Áp dụng: điều 48 của Bộ luật hình sự; điều 30; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng C 302.000Đ (Đang lưu tại kho bạc nhà nước huyện Quốc Oai, theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 06/04/2018 giữa C an và Chi cục THADS huyện Quốc Oai).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng bên trong có ma túy (là Methamphetamine, trọng lượng: 0,188 gam) đã được niêm phong; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ đồ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 ống hút màu vàng (mà bị cáo đã định dùng vào việc sử dụng ma túy trái phép); Tịch thu sung C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh trắng, cũ, đã qua sử dụng, đang trong tình trạng không sử dụng được, bên trong có 01 sim điện thoại (Đều đang lưu giữ tại Chi cục THADS huyện Quốc Oai theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSQO, ngày 04/04/2018 của VKSND huyện Quốc Oai).

Về án phí: Áp dụng điều 135; điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH : Bị cáo phải nộp 200.000Đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử sơ thẩm C khai, bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- Phòng GĐKT- TAND TP. Hà Nội.
- VKSND huyện Quốc Oai.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai.
- C an huyện Quốc Oai.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát – C an Hà Nội.
- Sở tư pháp Hà Nội.
- UBND thị trấn Quốc Oai .
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Văn Khương